TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 06 /2020/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 21 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Mai Quốc V; Sinh năm: 1986

Hộ khẩu thường trú: Phố 2, Đồng Tâm, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị Ph; Sinh năm: 1986

Hộ khẩu thường trú: Lô 89, đường Ngô Từ, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Mai Quốc V và chị Nguyễn Thị Ph đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn một thời gian chung sống hai bên đã không còn hạnh phúc, cuộc sống hôn nhân thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai vợ chồng không hợp nhau cả về tư tưởng và cách sống. Hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2018 cho đến nay. Anh V và chị Ph thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con cái: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Mai Nguyễn Hữu Kiệt sinh ngày 22/9/2012. Anh V và chị Ph thỏa thuận giao cháu Kiệt cho chị Phượng trực tiếp nuôi dưỡng, anh V cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Kiệt đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết việc dân sự, ngày 13/07/2020 Tòa án cũng đã tiến hành

hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Mai Quốc V và chị Nguyễn Thị Ph là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, thỏa thuận không tranh chấp về tài sản chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Mai Quốc V và chị Nguyễn Thị Ph đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Mai Nguyễn Hữu Kiệt sinh ngày 22/9/2012 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng một tháng). Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7/2020 cho đến khi cháu Kiệt đủ 18 tuổi.

Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh V và chị Ph không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Mai Quốc V phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) anh V đã nộp tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo biên lai thu tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự số AA/2019/0007392 ngày 08/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước. Anh V đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn cành Nàng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng